

# ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN LỄ HỘI ĐỀN TRẦN – THÁI BÌNH NĂM 2025

## I. THÁI BÌNH - VÙNG ĐẤT ĐẬM ĐÀ NÉT ĐẸP VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Thái Bình là vùng đất cổ, đậm đặc các giá trị văn hóa, gắn liền với lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, đã hun đúc nên truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước cách mạng kiên cường.

Với đặc điểm hình thành đất đai, ngay từ buổi đầu, Thái Bình - miền đất hạ lưu sông Hồng đã trải qua quá trình khai hoang, cải tạo vùng đất sinh lầy, chua mặn, cỏ dại thành những cánh đồng phì nhiêu màu mỡ để trồng lúa nước và hình thành dân tộc Việt miền châu thổ sông Hồng, là chiếc nôi khởi đầu cho hành trình mở cõi, lập nước, tạo nên nền văn minh đồng bằng sông Hồng. Cư dân Thái Bình đã sớm tạo dựng lên những bề dày truyền thống lao động, sản xuất, chống giặc ngoại xâm, tạo ra một đời sống sinh hoạt văn hóa truyền thống và nét đặc trưng văn hóa tiêu biểu của cư dân đồng bằng sông Hồng - vừa đa dạng vừa cởi mở, phóng khoáng. Sắc thái văn hoá được hội tụ và biểu hiện qua tín ngưỡng dân gian, những lễ hội truyền thống của các làng quê trong tỉnh với nhiều nội dung phong phú phản ánh truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, tôn vinh các vị thần linh, các anh hùng dân tộc, những người có công với đất nước, quê hương.

*Về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:* Thái Bình là điển hình của văn minh lúa nước, văn minh sông Hồng. Nét đặc trưng văn hóa này trước hết đã được hội tụ sâu sắc qua các sinh hoạt tín ngưỡng dân gian, tín ngưỡng tôn giáo mà sự phản ánh rõ nét nhất là qua các lễ hội, trò chơi dân gian, diễn xướng dân gian, múa dân gian,... Đồng thời, có đủ các loại hình lễ hội; nhiều lễ hội có quy mô lớn đã thu hút hàng vạn, chục vạn người về dự, trong đó có Lễ hội Đền Trần Thái Bình<sup>1</sup>. Ở hầu hết các lễ hội đều có những nghi thức gắn với nông nghiệp như tục rước nước, đua thuyền<sup>2</sup>, trong đó có hội làng Tam Đường (Hung Hà) rước nước trên sông Hồng. Cùng với các lễ hội truyền thống là các trò chơi dân gian, diễn xướng dân gian, múa dân gian... Múa dân gian như múa cờ, múa trống, múa sênh tiền - mỡ lợn, múa sư tử, múa tứ linh, trong đó

---

<sup>1</sup>Như hội chùa Keo ở xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư (một năm hai lần mở hội vào mùng 4 tháng giêng và từ 13 đến 15 tháng 9); lễ hội đền Trần ở làng Tam Đường, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà vào 13 đến 18 tháng Giêng; lễ hội đền Tiên La, đền Buộm ở xã Đoan Hùng, Tân Tiến (Hưng Hà) từ ngày 10 đến 20 tháng 3, ngày giỗ của Bát Nạn tướng quân; lễ hội đền A Sào, Đồng Bằng (Quỳnh Phụ), đền Chòi ở xã Thụy Trường, đền Lưu Đồn, Vạn Đồn, Tu Trình (Thái Thụy), vào dịp tháng 8 giỗ Hưng Đạo Đại Vương. Đặc biệt, đền Đồng Bằng còn thờ vua cha Bát Hải Đại Vương, các thánh mẫu, các quan hoàng... nơi hội tụ con nhang đệ tử của đạo Mẫu trong cả nước...

<sup>2</sup>Nhiều hội rước nước trên sông Trà Lý, sông Luộc, sông Hóa... Hội đua thuyền (boi trái) diễn ra ở nhiều nơi như Đồng Xâm, Lại Trì (Kiến Xương), Đồng Bằng (Quỳnh Phụ), chùa Keo (Vũ Thư), Diêm Điền (Thái Thụy)...

có những điệu múa có lịch sử lâu đời<sup>3</sup>, trong đó có thi bắt cá ở Tam Đường, Lưu Xá, làm cỗ cá ở Tam Đường, Dương Xá, Vân Đài (Hưng Hà).

Nghệ thuật diễn xướng dân gian ở Thái Bình rất đa dạng tuồng, hát ca trù, hát chầu văn, hát đúm, hát đờ đưa, hát trống quân, cò lả... Nhưng nổi bật nhất là nghệ thuật hát chèo với chiều chèo sân đình có mặt ở hầu hết các làng, Thái Bình được coi là “cái nôi chèo” ở vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Cùng với hát chèo, múa rối nước, một loại hình sân khấu độc đáo, con đẻ của vùng sông nước cũng xuất hiện để nhắc tới Thái Bình là nhắc tới vùng quê “sớm rồi, tới chèo”. Một loại hình nghệ thuật gắn với ao hồ là múa rối nước, Thái Bình xưa có 7 phường rối nước, nay còn 2 làng Nguyễn và Đống, đây là những phường rối có lịch sử lâu đời, có nhiều trò diễn đặc sắc.

Thái Bình còn có nét văn hóa đặc trưng nổi trội về ẩm thực, trang phục, đến các làng nghề truyền thống... Các món ăn “tiền vua” đậm nét đồng bằng Bắc Bộ được nhiều du khách biết đến. Đặc biệt, các làng nghề là hiện thân sinh động của lịch sử lâu đời của người Việt cổ. Đặc trưng văn hóa tinh thần cũng được hình thành từ môi trường sống cộng đồng. Đó là nhân ái, kính trên nhường dưới, coi trọng tình làng nghĩa xóm, truyền thống thờ cúng tổ tiên, cúng giỗ..., tín ngưỡng thờ thành hoàng, thờ mẫu, thờ cụ tổ nghề. Những nét văn hóa này gắn với truyền thống lịch sử, với điều kiện tự nhiên trời ban tặng và điều kiện xã hội hàng nghìn năm mở cõi hướng ra biển và nam tiến sẽ phát huy được tiềm năng thế mạnh; nhất là phát triển kinh tế du lịch sinh thái - tâm linh - nghỉ dưỡng...

*Về lĩnh vực di sản văn hóa vật thể:* Thái Bình hiện tồn tại trên 3.000 di tích, là các thiết chế văn hóa làng xã gồm các loại: đình, đền, chùa, miếu, phủ, điện, từ đường dòng họ... trong đó có 2 di tích Quốc gia đặc biệt, 114 di tích Quốc gia và 550 di tích cấp tỉnh. Cùng với các thiết chế đó là hàng chục nghìn các hiện vật, di vật được lưu giữ, bảo tồn tại di tích ở các huyện, thành phố và bảo tàng tỉnh. Trong đó có rất nhiều cổ vật và bảo vật quốc gia bằng nhiều chất liệu và loại hình (gỗ, đá, kim loại, giấy, vải, đất nung, gốm, sứ...).

Đời sống văn hóa phong phú, đa dạng đã nuôi dưỡng nên những người con Thái Bình lạc quan, yêu đời. Sản sinh từ miền đất giàu bản lĩnh ý chí, trưởng thành đằm mình trong môi trường nhiều chất văn hóa lành mạnh, tiếp thu có sáng tạo truyền thống của ông cha, con người Thái Bình qua nhiều thế hệ đã trau dồi hiểu biết, hòa nhập và vươn tới đỉnh cao của tri thức đương thời, để Thái Bình trở thành vùng đất văn hiến, hiếu học, khoa bảng nổi trội, thời nào cũng có nhân tài, người đỗ đại khoa.

---

<sup>3</sup>Như: Giáo cờ giáo quạt ở làng Thượng Liệt, xã Đông Tân (Đông Hưng), múa bát dật ở làng Lộng Khê, làng Hiệp Lực xã An Khê (Quỳnh Phụ), múa kéo chữ ở nhiều làng thuộc huyện Quỳnh Phụ; chơi đu, vật cầu, thi vật, đánh gậy, kéo co hổ, thi bơi trái, trò ông Đùng bà Đà, trò đánh hổ, săn bắt cuốc... Các trò chơi đầu trí, thi tài: nấu cơm thi, làm cỗ thi... như thi gói bánh chưng ở làng Nghìn, làm bánh dầy ở làng Bê (Quỳnh Phụ), thi làm cỗ chay ở làng Lạng (Vũ Thư), thi bắt cá ở Tam Đường, Lưu Xá (Hưng Hà), làm cỗ cá ở Tam Đường, Dương Xá, Vân Đài,...

Trải qua gần 1.000 năm Nho học, cả nước có gần 3.000 trí thức, đại khoa, trong đó Thái Bình có hơn 120 người.

Trong các khoa thi Nho học thời phong kiến, Thái Bình có nhiều người được bằng vàng, bia đá khắc ghi tại Văn miếu Quốc Tử Giám. Đó là Tam nguyên Trọng nguyên Phạm Đôn Lễ người đỗ Tam nguyên đầu tiên trong lịch sử khoa cử Việt Nam; Bảng nhãn Lê Quý Đôn - nhà bác học lớn của Việt Nam thời phong kiến (Hung Hà).<sup>4</sup>Hầu hết các trí thức đại khoa của Thái Bình đều thực hiện được hoài bão lập công, lập ngôn, lập danh ở những lĩnh vực khác nhau. Trong sự nghiệp kinh bang tế thế, nhiều nhà khoa bảng của Thái Bình đã có đóng góp trong cả hai lĩnh vực dựng nước và giữ nước<sup>5</sup>.

Truyền thống hiếu học, khoa bảng của ông cha luôn được phát huy và phát triển lên tầm cao mới. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, phong trào bình dân học vụ ra đời và phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ, rộng khắp vùng quê. Từ những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giáo dục Thái Bình thời kỳ này có các địa chỉ rất đáng tự hào trên cả nước.

Phát huy truyền thống ấy, ngày nay Thái Bình là địa phương có phong trào học tập phát triển mạnh mẽ. Hằng năm, trong các kỳ thi quốc gia ở các cấp, học sinh Thái Bình luôn đạt giải cao, tỷ lệ đỗ vào các trường đại học, cao đẳng luôn ở top đầu của cả nước. Năm 2022, Đặng Lê Nguyên Vũ ( Học sinh Trường THPT Bắc Duyên Hà, Hưng Hà) trở thành nhà vô địch năm thứ 22 của Chương trình Đường lên đỉnh Olympia.

## **II. KHU DI TÍCH ĐỀN THỜ VÀ LĂNG MỘ CÁC VỊ VUA TRIỀU TRẦN**

### **1. Vài nét về lịch sử vương triều Trần và khu di tích đền thờ và lăng mộ các vị vua triều Trần tại Tiến Đức - Hưng Hà**

Theo truyền thuyết, Trần Kinh ở Hương Tức Mặc, sinh ra Trần Hấp (vốn làm nghề chài lưới); Trần Hấp vì cứu một thầy địa lý cho nên được thầy chỉ cho một ngôi huyệt phát đế vương. Trần Hấp đã mang mộ tổ về táng ở Thái Đường và định cư ở làng Lưu Xá. Trần Hấp sinh ra Trần Lý, Trần Lý sinh Trần Thị Dung, Trần Thừa, Trần Tự Khánh. Năm 1209, triều đình nhà Lý suy yếu, loạn Quách Bốc xảy ra, Thái tử Sảm chạy về trang Lưu Gia, lấy Trần Thị Dung làm vợ. Khi vua Lý Huệ Tông (Tức Sảm) lên ngôi thì bà Trần Thị Dung được phong làm Hoàng hậu. Năm 1225, Lý Chiêu Hoàng (con vua Lý Huệ Tông) nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh (con Trần Thừa). Họ Trần chính thức bắt đầu bước lên cai trị xã hội Đại Việt vào đầu thế kỷ thứ XIII - XIV. Từ đất Hương Tinh Cương ra đi, khi được nước nhà Trần đã cho thành lập phủ Long Hưng trên quê hương của tổ tiên mình. Trong suốt thời gian nắm quyền cai trị Đại Việt, các vua Trần đã cho xây dựng khu Sơn Lăng ở Thái Đường lăng, nay

---

<sup>4</sup>Trạng nguyên Đỗ Lý Khiêm (Vũ Thư) đỗ năm 1499; Hoàng Công Lạc (Hung Hà) chưa đến 18 tuổi đã đỗ Hương công và năm 24 tuổi đỗ tiến sĩ (năm 1712),..

<sup>5</sup>Các tác gia Thái Bình thời phong kiến có nhiều đóng góp vào các lĩnh vực sử học, văn học, luật pháp như: Quách Đình Bảo, Quách Hữu Nghiêm, Đoàn Huệ Nhu, Nguyễn Tông Quai, Bùi Sĩ Tiêm, Lê Quý Đôn, Đoàn Nguyên Thục, Nguyễn Quang Bích, Đào Nguyên Phổ, Nguyễn Can Mộng,...

là Tam Đường xã Tiến Đức - để làm nơi chôn cất tổ tiên và các vua tiền triều nhà Trần: đó là mộ (phần Cự) của Thái tổ Trần Thừa, Chiêu lăng của vua Trần Thái Tông, Dụ lăng của Trần Thánh Tông và Đức lăng của vua Trần Nhân Tông. Cùng lăng mộ của 4 vị hoàng hậu như các tài liệu chính sử đã ghi. Đại Việt sử ký toàn thư viết: Mùa xuân tháng giêng Thượng hoàng (Trần Thừa) băng ở cung Phụ Thiên (thành Thăng Long), thọ 51 tuổi... mùa thu tháng 8, ngày 28 chôn ở Thọ Lăng phủ Long Hưng (lăng ở Hương Tinh Cương)... Chiêu Lăng, Dụ Lăng, Đức Lăng đều ở Hương Ấy.

Lê Quý Đôn từng viết ở Thái Đường có lăng mộ của các vị vua tiền triều nhà Trần và mộ của 4 vị hoàng hậu. Năm 1259, Thái Tông hoàng đế lên ngôi: “Mùa thu tháng 7, bái yết Sơn lăng, đặt quan Sơn lăng là phong cung tần của tiên đế để thờ phụng”. Ngày 12/5/1285, hai vua về lễ bái yết các lăng ở Long Hưng, sau đó tiến đánh giặc ở bến Đại Mang (A Lỗ gần ngã ba Tuần Vương - Hồng Minh - Hưng Hà ngày nay). Rồi tiến về giải phóng kinh thành Thăng Long. Ngày 17/3/1288, sau chiến thắng Bạch Đằng, hai vua cùng Hưng Đạo Vương đem các tướng giặc bị bắt là Nguyên soái Ô Mã Nhi, Tích Lệ Cơ,... về dâng lễ mừng chiến thắng ở Chiêu Lăng. Trước cảnh lăng mộ tổ tiên bị tàn phá, ngựa đá vấy bùn, vua làm lễ cáo yết và đọc hai câu thơ: “Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã, sơn hà thiên cổ địa kim âu”. Sau chiến thắng Chiêm Thành tháng 12/1312, vua Trần Anh Tông xa giá về phủ Long Hưng làm lễ bái yết tổ tiên. Canh Ngọ (1390), mùa xuân tháng Giêng ngày 23, đô tướng Trần Khắc Chân đại thắng quân Xiêm ở cửa Hải Thị (Hải Triều - Tân Lễ ngày nay). Tháng 2 (1390) vua ngự đến làm Lễ bái yết ở các lăng: Long Hưng, Kiến Xương, Yên Sinh...

## **2. Giá trị lịch sử của Đền thờ và Lăng mộ các vị vua triều Trần**

Trong lịch sử dân tộc Việt Nam, việc đặt tôn miếu của các triều đại phong kiến từng được xác định là một việc hệ trọng, có liên quan trực tiếp đến vận mệnh của một vương triều. Tôn miếu và xã tắc là những khái niệm thiêng liêng, cùng chung sự tôn vinh. Muốn giữ yên ngôi báu thì vương tộc cùng muôn dân phải dốc chí, đồng lòng bảo vệ, gìn giữ. Theo truyền thống, với tâm thức “lá rụng về cội” dường như triều đại nào cũng chọn nơi phát tích để đặt tôn miếu.

Lịch sử Việt Nam ghi nhận vương triều nhà Trần tồn tại trong lịch sử Việt Nam với 14 đời vua, kéo dài và toả sáng 175 năm. Đây là triều đại phát triển rực rỡ nhất trong tiến trình lịch sử phong kiến Việt Nam, với 3 lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên Mông hùng mạnh, làm nên hào khí Đông A mãi mãi còn in sâu trong lịch sử hào hùng của dân tộc; với nhiều vị vua anh minh tuấn kiệt như Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông và rất nhiều danh tướng kiệt xuất như Trần Thủ Độ, Trần Hưng Đạo; Trần Quang Khải, Trần Nhật Duật, Trần Khánh Dư... Thái Bình là vùng đất phát tích của vương triều Trần, vì cách đây gần 800 năm, tại đây các vị vua khai nghiệp nhà Trần được sinh ra, gia tộc nhà Trần dựa vào đây dấy nghiệp.

Các vua Trần đã cho xây dựng một hành cung Long Hưng để tổ chức những đại lễ mừng chiến thắng và Tam đường là nơi lưu giữ hài cốt của các tổ tiên triều Trần như: Thủy tổ Trần Kinh, Thái tổ Trần Hấp, Nguyên tổ Trần Lý, Thái thượng hoàng Trần Thừa... Khi các vị vua và hoàng hậu băng hà thì có tới trên một nửa được

an táng tại quê nhà và đều được xây lăng miếu phụng thờ, trong đó Thái Đường Lăng là nơi an nghỉ vĩnh hằng của các vị vua đầu triều Trần như Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông. Các hoàng hậu sau khi qua đời đều được quy về hợp táng tại các lăng mộ như Thọ lăng, Chiêu lăng, Dự lăng, Quy đức lăng. Năm tháng qua đi, lăng mộ ba vị vua đầu triều Trần và dòng sông Thái Sư vẫn còn đó. Hơn 7 thế kỷ, những di vật nằm sâu trong lòng đất Tam Đường đã được khai quật, giúp hậu thế tìm lại một quần thể kiến trúc lăng mộ, kiến trúc hành cung Long Hưng uy nghi, tráng lệ.

Khi giặc Mông - Nguyên tràn vào bờ cõi Đại Việt, Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn có bài hịch khuyên nhủ các tướng sĩ, ông đã cảnh báo nếu để non sông rơi vào tay giặc thì: “Không những xã tắc, tôn miếu của ta bị người khác dày xéo, mà mồ mả cha mẹ các người cũng bị bới đào”. Lời cảnh báo của Hưng Đạo Đại Vương đã đúng. Sách Đại Việt sử ký toàn thư đã chép sự kiện khi quân Mông - Nguyên chiếm đóng Long Hưng đã phá hủy toàn bộ hành cung và các lăng tẩm. Ghi chép về sự kiện ngày 17 tháng 3 năm Mậu Tý (1288) Thượng hoàng Thánh Tông và vua Trần Nhân Tông đem các tướng giặc bị bắt về làm lễ dâng thắng trận ở Long Hưng, sách Toàn thư cho biết: “Trước đó, quân Nguyên đã khai quật Chiêu lăng (lăng Trần Thái Tông) muốn phá đi, nhưng không phạm được tới quan tài...”.

Có lẽ, để bảo toàn phần mộ, đề phòng chiến tranh tiếp diễn nên hầu hết lăng tẩm các vua Trần từ Anh Tông về sau được đưa về đặt tại Đông Triều. Vùng đất Thái Đường, nơi đặt tôn miếu nhà Trần dần trở nên hoang phế. Sau khi toàn thắng giặc, ngôi đền thờ các vua Trần đã được phục dựng lại, còn hành cung và lăng tẩm đã trở thành phế tích. Tuy nhiên, ngôi đền này cũng đã bị phá hủy khi thực dân Pháp đổ bộ lên đất Thái Bình vào giữa thế kỷ XIX. Nhân dân làng Tam Đường còn giữ được một số đồ thờ tự, trong đó có chiếc bài vị với dòng chữ: “Thái Tông hoàng đế ngự”.

Sau năm 1954, dấu tích của khu mộ táng các vua, hoàng hậu cùng hoàng tộc nhà Trần còn dễ dàng nhận được. Phía trước hành cung theo thế “tiền tam thái” có các nắm phần với tên gọi phần Thính, phần Trung, phần Bụt, phần Cự, mả Tít... Phía sau hành cung theo thế “hậu thất tinh” có các nắm phần với tên gọi phần Lợn, phần Ôi, phần Quang, phần Mao, mả Bà Già... Từ sau năm 1954 trở lại đây, phần nhiều những ngôi mộ phía sau hành cung nằm xen kẽ trong khu dân cư đã bị hư hao dần.

Tại thôn Tam Đường, xã Tiên Đức, huyện Hưng Hà, nơi đặt hành cung và lăng tẩm, khi đào xuống 30 - 50cm vẫn thường gặp những hiện vật thời Trần như gạch, ngói, đầu rồng, tượng đất nung và đồ gốm sứ... Qua những lần khai quật và khảo sát khảo cổ học, tuy chưa được tiến hành một cách có hệ thống nhưng bước đầu đã có thể hình dung được một số đường đi và vị trí đặt tẩm điện trong hành cung. Qua những lần khai quật và thám sát khảo cổ học, tuy chưa được tiến hành một cách có hệ thống nhưng bước đầu đã có thể hình dung được một số đường đi và vị trí đặt tẩm điện trong hành cung. Sự tồn tại mộ Trần ở Tam Đường với số lượng lớn và tập trung nhất so với toàn quốc đã khẳng định trên vùng đất Thái Đường xưa đã tồn tại khu lăng mộ và đền thờ thời Trần như sử sách thường gọi là Thái Đường Lăng và "Trần Triều Đế Miếu". Di chỉ khảo cổ học Tam Đường đã được xếp hạng di tích quốc gia.

Khu lăng mộ các vua Trần ở Thái Đường là một quần thể di tích có ý nghĩa và giá trị lịch sử, văn hóa vô cùng to lớn và quan trọng. Giá trị lịch sử của di tích này gắn với tên tuổi các vị vua sáng lập ra một triều đại cường thịnh, 3 lần chống giặc Nguyên Mông. Các vua Trần đã về thăm, nghỉ ngơi và tổ chức lễ bái yết, cúng tế, bái cảng trước anh linh, tổ tiên nhân dịp đầu xuân; sau mỗi lần chiến thắng hoặc đi tuần thú ở vùng biên viễn trở về. Gần 800 năm qua, lăng mộ của các vua Trần ở Tam Đường vẫn còn hiện hữu khá nguyên vẹn. Vì vậy, khu di tích lăng mộ các vua Trần ngoài ý nghĩa to lớn về lịch sử còn có giá trị nghiên cứu quan trọng cho các ngành văn học, sử học, Phật học...

Ngày 27/1/2014, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký Quyết định số 231 cấp Bằng chứng nhận lễ hội đền Trần Thái Bình là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; ngày 31/12/2014 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 2408 cấp Bằng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần. Đây là những sự kiện văn hóa đặc biệt quan trọng trong đời sống tinh thần của mỗi người dân Thái Bình, Hưng Hà nói riêng và cả nước nói chung.

### **3. Khu di tích Đền thờ và Lăng mộ các vị vua triều Trần tại Tiến Đức - Hưng Hà hiện nay**

Đền Trần Thái Bình tọa lạc trên diện tích 5175 m<sup>2</sup>, đền thờ các vua Trần và Đức thánh Trần Hưng Đạo đã được xây dựng công phu, uy nghi bề thế tọa lạc trên nền phế tích nằm giữa trung tâm xã Tiến Đức với các hạng mục đã hoàn thành là toà hậu cung, toà bái đường, tả vu, hữu vu, nghi môn, đài hoá vàng, ba ngôi mộ các vua Trần và một số công trình kiến trúc liên quan. Khu đền thờ, lăng mộ vua Trần Đền thờ các vua Trần, người xưa gọi là Thái Đường Lăng, được coi là nơi phát tích, nơi sinh tồn phát triển và dựng nghiệp của triều đại nhà Trần. Cách đây hơn 700 năm, tại đây, các vị vua khai nghiệp nhà Trần sinh ra và khởi nghiệp. Trong khoảng thời gian 175 năm tồn tại, triều Trần đã lãnh đạo quân dân Đại Việt lập nên những chiến công hiển hách, ba lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên – Mông hung hãn bậc nhất thời đó.

#### *a) Khu đền thờ, lăng mộ vua Trần*

Trong cả ba cuộc kháng chiến đó, sau thành Thăng Long, mảnh đất Long Hưng – Ngự Thiên đều là nơi nhà Trần chọn làm hậu cứ để xuất nhập thần kỳ. Lịch sử Việt Nam ghi nhận vương triều nhà Trần đã sinh ra các vị vua anh minh tuấn kiệt như Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông và rất nhiều tướng soái tài ba, nhân vật lịch sử kiệt xuất như Trần Thủ Độ, Linh từ Quốc mẫu Trần Thị Dung, Trần Hưng Đạo... Cũng tại đây chứng kiến nhiều sự kiện trọng đại gắn liền với vương triều Trần như đại lễ bái yết tổ tiên và ăn mừng chiến thắng quân Nguyên – Mông lần thứ ba (17 tháng 3 năm 1288). Mùa hạ 1312 vua Trần Minh Tông đi tuần thú biên giới phía Nam về, cũng làm lễ báo tiếp tại lăng các tiên đế tại Thái Đường Phủ Long Hưng. Tháng 11-1390 với chiến thắng của Trần Khát Chân tại cửa Hải Thị – Ngự Thiên giết được vua Chiêm là Chế Bồng Nga, Vua Trần Thuận Tông cũng về Long Hưng bái yết để dâng công chiến thắng lên tổ tiên. Đặc biệt mảnh đất Tam Đường linh thiêng hiện lưu giữ hài cốt của các bậc tổ tiên triều Trần như Thủy tổ Trần Kinh, Thái tổ Trần Hấp, Nguyên tổ Trần Lý, Thái Thượng hoàng Trần Thừa... Khi các vị vua và hoàng hậu băng hà, trên một nửa được an táng tại quê nhà và đều được xây lăng miếu phụng thờ.

Thái Đường Lăng là nơi an nghỉ vĩnh hằng của các vị vua đầu triều Trần: Trần Thái Tông, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông. Các hoàng hậu sau khi qua đời đều được quy về hợp táng tại các lăng mộ Thọ Lăng, Chiêu Lăng, Dự Lăng, Quy Đức Lăng. Trong 4 vị hoàng hậu thì 2 vị được ghi rõ là Khâm Từ Bảo Thánh hoàng hậu (vợ vua Trần Nhân Tông), Tuyên Từ Hoàng Thái Hậu (em gái Khâm Từ). Hai vị còn lại khả năng là Thuận Thiên Hoàng Thái Hậu (vợ vua Trần Thái Tông) và Nguyên Thánh Thiện Bảo hoàng thái hậu (vua Trần Thánh Tông). Đây là đặc điểm độc nhất vô nhị trong các di tích về thời đại nhà Trần trong cả nước.

*b) Tòa Hậu Cung*

Toà hậu cung Đền Trần có kết cấu chữ đình, gồm hai toà tám gian, trên diện tích 359 m<sup>2</sup>, tôn vinh vẻ uy linh của hậu cung với hệ thống rồng đá được chạm trổ tinh vi, sống động

Chính cung thờ: 1, Linh vị cụ Trần Kinh (Truy tôn Mục tổ Hoàng đế) 2, Linh vị cụ Trần Hấp (Truy tôn Linh tổ Hoàng đế) 3, Linh vị Nguyên Tổ Trần Lý (Truy tôn Nguyên tổ Hoàng đế) 4, Thánh Tượng Thái Tổ Trần Thừa (Truy tôn Thái tổ Hoàng đế). Ông là con trưởng của Trần Lý. Tháng 10 năm Bính Tuất (1226) ông chính thức vào ngôi Thượng Hoàng để củng cố Vương Triều, xây dựng đất nước. Thượng Hoàng băng ở cung Phụ Thiên năm Giáp Ngọ thứ 3 (1234) tháng Giêng ngày 18. Mộ táng tại Thọ Lăng Thái Đường. 12 năm sau khi ông mất, ông được truy tôn là Thái Tổ.

Bên phải thờ Thánh Thượng Thống Quốc Thái Sư Trần Thủ Độ. Ông là một nhân vật kiệt xuất đi đầu trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước thời Trần. Ông qua đời vào năm Giáp Tý (1264). Hiện có đình thờ và lăng mộ tại xã Liên Hiệp, Hưng Hà. – Bên trái thờ Thánh Thượng Linh Từ Quốc mẫu Trần Thị Dung. Sinh thời bà là người con gái tái sắc vẹn toàn, bà đã dàn xếp mọi bất bình nội tộc để củng cố niềm tin và đoàn kết chống thù trong giặc ngoài, xây dựng vương triều phát triển. Bà mất năm 1259, hiện có đền thờ và lăng mộ tại xã Liên Hiệp, Hưng Hà. Tòa Đệ Nhị - Chính giữa là ban thờ Thánh tượng vua Trần Thái Tông (Miếu hiệu của Trần Cảnh 1218 - 1277). Ông là đời vua đầu tiên của triều Trần, là con trưởng của Trần Thừa, được Lý Chiêu Hoàng truyền ngôi năm Ất Dậu (1225), năm Mậu Tý (1258) nhường ngôi làm Thái Thượng Hoàng. Đến năm 1277 ngày 1 tháng 4 (AL), ông băng hà thọ 60 tuổi mộ táng ở Chiêu Lăng - Thái Đường.

Bên trái thờ Thánh tượng vua Trần Thánh Tông (Miếu hiệu của Trần Hoảng 1240 – 1296). Ông là đời vua thứ hai Triều Trần, là con trưởng Vua Thái Tông. Năm 1258 được vua cha nhường ngôi làm vua 21 năm. Năm Giáp Thân (1284) nhường ngôi cho Nhân Tông làm Thượng Hoàng, băng hà vào ngày 25 tháng 5 năm Canh Dần (1290) thọ 51 tuổi. Mộ táng ở Dự Lăng – Thái Đường. – Bên phải thờ Thánh tượng vua Trần Nhân Tông (Miếu hiệu của Trần Khâm 1258 – 1308). Ông là đời vua thứ ba của triều Trần, là con trưởng vua Thánh Tông. Năm 1293 (Kỷ Ty) nhường ngôi cho con là Anh Tông làm Thượng Hoàng và xuất gia. Năm Mậu Thân (1308) ngày 3 tháng 11 (ÂL), ông băng hà ở Am Ngọa Vân Yên Tử (Đông Triều Quảng Ninh) thọ 51 tuổi. Thi hài được hỏa táng theo phép nhà Phật. Xá lý của ông được gửi gắm ở 3 nơi, 3 đình tam giác địa chính trị quân sự dưới triều đại nhà Trần. Đó là Thái Đường (Long Hưng) Tức Mặc (Nam Định) và Yên Tử (Quảng Ninh).

### c) *Tòa Bái Đường*

Thờ Ngai và bài vị của hội đồng các quan, tả thờ Văn quan, Hữu thờ Võ tướng triều Trần. Ngoài ra trong quần thể đền thờ các vua Trần còn có Đền thánh thờ Quốc công tiết chế Trần Hưng Đạo, đền thờ Mẫu...Hiện nay quần thể di tích đang tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện với tổng diện tích 22 ha.

Năm 1998, thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tỉnh Thái Bình đã dành nguồn vốn hạn hẹp hàng năm cùng với tranh thủ hỗ trợ của Trung ương đã tiến hành quy hoạch và đầu tư vào các công trình văn hóa, lịch sử liên quan đến nhà **Trần**.

## **III. LỄ HỘI ĐỀN TRẦN THÁI BÌNH**

### **1. Lễ hội Đền Trần Thái Bình và những giá trị lịch sử văn hóa**

Mấy thập niên qua, kể từ khi di tích đền Trần được tôn tạo thì lễ hội luôn được duy trì. Hàng năm, lễ hội đền Trần được tổ chức từ ngày 13 đến ngày 18 tháng Giêng âm lịch, với nhiều nội dung phong phú và có nhiều nét khác biệt so với địa phương khác, thu hút đông đảo nhân dân và du khách thập phương. Lễ hội nhằm khẳng định và tôn vinh công lao dựng nước, giữ nước của nhà Trần, là dịp để nhân dân thể hiện đạo lý “ Uống nước nhớ nguồn”, lòng tri ân với các bậc liệt tổ, các vị vua, tướng sĩ, hoàng thân quốc thích nhà Trần. Qua đó giáo dục thế hệ trẻ truyền thống yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Lễ hội cũng là nơi đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân và du khách, đồng thời việc tổ chức lễ hội đền Trần đã tạo điều kiện thuận lợi để Thái Bình có thể làm tốt hơn nữa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đặc sắc của lễ hội đền Trần và các di sản thời Trần trên mảnh đất Hưng Hà. Lễ hội bao gồm phần lễ được cử hành trang trọng, uy nghi và tôn kính như: lễ tế mở cửa đền, lễ rước nước thiêng từ ngã 3 sông Hồng về đền Trần, lễ tế mộ, đặc biệt có lễ bái yết được tổ chức nhằm khôi phục lại nghi lễ xa xưa các vua Trần thường làm lễ bái yết tổ tiên mỗi khi có sự kiện trọng đại... Bên cạnh đó, phần hội cũng được tổ chức sôi nổi với những trò chơi mang đậm tính dân gian như: thi cỗ cá, thi nấu cơm càn, thi vật cầu, kéo co, pháo đất, cờ tướng...

Không chỉ được biết đến là một vương triều với võ công oanh liệt, giỏi đánh giặc, nhà Trần còn để lại cho hậu thế những nét sinh hoạt văn hóa rất riêng biệt, đặc sắc, đó là lễ giao chạ (kết nghĩa chị em) giữa 2 làng Vân Đài (xã Chí Hòa) và làng Tam Đường (xã Tiến Đức) đã tồn tại hơn 7 thế kỷ, lễ rước nước và thi cỗ cá độc đáo thể hiện đậm nét phương thức sống của cư dân vùng sông nước và mang tính nhân văn sâu sắc nhằm giáo dục, nhắc nhở thế hệ sau tưởng nhớ tới thuở hàn vi tổ tiên nhà Trần sống chủ yếu bằng nghề đánh cá. Đây thực sự là những nét sinh hoạt mang giá trị đặc sắc về văn hóa, lịch sử không dễ tìm thấy ở bất kỳ địa phương nào trên cả nước.

Song song với các hoạt động lễ hội, công tác quản lý cũng được quan tâm và từng bước đi vào nề nếp. Công tác tuyên truyền được chú trọng, nhấn mạnh đến giá trị văn hóa truyền thống của lễ hội là nhằm phát huy tinh thần thượng võ của nhà Trần cùng công lao to lớn của triều đại nhà Trần đối với sự phát triển của quốc gia, dân tộc



Việt Nam và văn hóa Việt Nam trong lịch sử. Thực hiện việc tổ chức lễ hội với phương châm tiết kiệm, an toàn, mang màu sắc văn hóa, không để xảy ra các hoạt động mang tính chất thương mại hóa; không tổ chức phát ấn nhằm tránh sự lộn xộn, phản văn hóa và những hiểu biết sai lệch của nhân dân về ý nghĩa của nghi thức khai ấn truyền thống của nhà Trần; chuẩn bị tốt các phương án về an ninh trật tự, an toàn giao thông để đảm bảo an toàn cho du khách.

Với những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, lễ hội đền Trần đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo quyết định số 231/QĐ-BVHTTDL ngày 27/1/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đây là sự ghi nhận, đánh giá cao công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng địa phương đối với lễ hội đền Trần Thái Bình trong nhiều năm qua và cũng là niềm tự hào, nguồn động viên, cổ vũ nhân dân Thái Bình tiếp tục lưu giữ và trao truyền hào khí Đông A, giáo dục truyền thống lịch sử cho thế hệ sau.

Định lệ hàng năm vào ngày 13 tháng giêng, UBND tỉnh Thái Bình tổ chức Khai mạc lễ hội Đền Trần Thái Bình. Đây là dịp để các tầng lớp nhân dân Thái Bình, đồng bào, du khách thập phương trong và ngoài nước và nhân dân địa phương tới chiêm bái và tưởng nhớ, tri ân công lao vĩ đại của các vị vua triều Trần và các danh thần nhà Trần.

Lễ hội kết hợp hài hòa giữa tính truyền thống và hiện đại, thể hiện nét văn hóa đặc sắc của mảnh đất, con người Thái Bình và vùng đất Long Hưng - Hưng Hà nói riêng; đồng thời tạo không khí vui tươi, phấn khởi dịp đầu xuân mới.

Với thế mạnh về lịch sử, văn hóa, di tích lịch sử, cảnh quan môi trường, tạo đà cho việc phát triển văn hóa, du lịch, góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội của tỉnh Thái Bình nói chung, của huyện Hưng Hà nói riêng, thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

## **2- Các hoạt động trong Lễ hội Đền Trần Thái Bình năm 2025**

### **2.1. Phần lễ**

Các hoạt động phần Lễ được tổ chức trong các ngày từ 10/02/2025 đến 14/02/2025 (*tức ngày 13 đến ngày 17 tháng Giêng năm Ất Ty*), bao gồm các hoạt động:

#### **2.1.1. Tổ chức các nghi lễ truyền thống:**

- Tổ chức tế mở cửa đền.
- Tổ chức lễ dâng hương tại khu lăng mộ các vua Trần.
- Tổ chức lễ rước nước.

#### **2.1.2. Tổ chức lễ Khai mạc và lễ Bái yết:**

- a) Thời gian: Từ 20h10 đến 21h10, ngày 10/02/2025 (*tức ngày 13 tháng Giêng*).
- b) Địa điểm: Sân lễ hội, sân tòa Trung tế đền Vua.
- c) Chương trình (*Khoảng 60 phút, truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình*), gồm:

- Phần 1: (30 phút): Chương trình nghệ thuật.
- Phần 2: (30 phút): Khai mạc và Bái yết.

## **2.2. Phần hội**

Các hoạt động phần Hội được tổ chức trong các ngày từ 10/02/2025 đến 14/02/2025 (*từ ngày 13 đến ngày 17 tháng Giêng năm Ất Ty*), bao gồm các hoạt động.

- 2.2.1. Tổ chức gian hàng trưng bày giới thiệu một số sản phẩm OCOP.
- 2.2.2. Thi gói bánh chưng.
- 2.2.3. Thi pháo đất.
- 2.2.4. Thi cỡ cá.
- 2.2.5. Tổ chức Ngày thơ Việt Nam.
- 2.2.6. Thi tằm trâu cánh phượng.
- 2.2.7. Thi vật cầu.
- 2.2.8. Giao lưu các câu lạc bộ Chèo.
- 2.2.9. Thi kéo lửa nấu cơm cần.
- 2.2.10. Thi kéo co.
- 2.2.11. Liên hoan hát văn.
- 2.2.12. Thi cờ tướng (cờ biên).
- 2.2.13. Tổ chức hội chợ

## **2.3. Tổ chức Hội chợ:**

- Dự kiến 300 - 350 gian hàng của 300 doanh nghiệp, trong đó có 200 gian hàng tiêu chuẩn của doanh nhân, doanh nghiệp họ Trần; 50 gian hàng OCOP các tỉnh, thành phố tham gia; 30 gian hàng ẩm thực; 10 gian hàng thủ công mỹ nghệ và làng nghề; 60 gian hàng thương mại tổng hợp và khu triển lãm sinh vật cảnh.

- Tổng diện tích mặt bằng sử dụng 1,2 ha.

Địa điểm: Khu vực trước cổng ngũ mô Đền Trần, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình.

Hàng năm, Lễ hội đền Trần luôn được duy trì với quy mô lớn. Hàng vạn lượt du khách từ nhiều tỉnh, thành phố đã về tham dự, năm sau đông hơn năm trước. Hướng về Lễ hội đền Trần năm 2025, với tấm lòng thành kính tri ân sâu sắc công lao to lớn của các vua Trần và các bậc tiền nhân đã có giữ nước, lớp lớp thế hệ người Thái Bình nguyện đoàn kết một lòng, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nắm bắt thời cơ, vận hội, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước và cách mạng; tích cực “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”

## **III. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN**

- Khu Lăng mộ và Đền thờ các vị Vua Trần – Di tích Quốc gia đặc biệt!
- Lễ hội đền Trần Thái Bình - Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia!
- Hưng Hà, Thái Bình – nơi phát tích và dựng nghiệp của Vương Triều Trần!

- Hưng Hà, Thái Bình - vùng đất địa linh nhân kiệt!
- Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh, mừng Xuân Ất Ty!
- Đảng bộ và Nhân dân Thái Bình ra sức thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025!

- Đảng bộ và Nhân dân Thái Bình đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”!

- Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!
- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!
- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!
- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

**BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY HƯNG HÀ**